

HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM - MÔ HÌNH GẮN KẾT LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN TRONG ĐÀO TẠO KỸ THUẬT

Đàm Thúy Ngọc

Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt: Bài báo trình bày quá trình tổ chức và kết quả của hoạt động học tập trải nghiệm tại Thủy điện Hòa Bình dành cho sinh viên năm ba Khoa Kỹ thuật & Công nghệ – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Hoạt động được triển khai trong 2 ngày với các nội dung tham quan công trình thủy điện, nghe thuyết minh, trải nghiệm không gian resort, tham gia team building và Gala giao lưu. Trên cơ sở lý luận về học tập trải nghiệm theo mô hình Kolb, bài báo chỉ ra rằng chương trình đã đáp ứng đầy đủ các bước của chu trình trải nghiệm, qua đó giúp sinh viên củng cố kiến thức về nguyên lý – cấu tạo thủy điện, hiểu rõ hơn mối liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn nghề nghiệp. Ngoài giá trị kiến thức, hoạt động còn góp phần phát triển kỹ năng mềm cho người giáo viên tương lai như: giao tiếp, hợp tác nhóm, quản lý thời gian, đồng thời bồi dưỡng thái độ nghề nghiệp, ý thức bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội... Bài báo khẳng định học tập trải nghiệm là mô hình hiệu quả đối với đào tạo giáo viên kỹ thuật – công nghệ và đề xuất tiếp tục duy trì, mở rộng các hoạt động tương tự trong chương trình đào tạo của khoa.

Từ khóa: hoạt động học tập trải nghiệm, lý thuyết, đào tạo kỹ thuật

EXPERIENTIAL LEARNING ACTIVITIES_ MODEL OF CONNECTING THEORY AND PRACTICE IN TECHNICAL TRAINING

Abstract: The article presents the organization process and results of experiential learning activities at Hoa Binh Hydropower Plant for third-year students of the Faculty of Engineering & Technology - Hanoi National University of Education. The activities were implemented in 2 days with the contents of visiting the hydropower plant, listening to explanations, experiencing the resort space, participating in team building and Gala exchange. Based on the theory of experiential learning according to the Kolb model, the article points out that the program has fully met the steps of the experiential cycle, thereby helping students consolidate their knowledge of the principles and structure of hydropower, better understand the relationship between theory and professional practice. In addition to the value of knowledge, the activity also contributes to the development of soft skills for future teachers such as: communication, group cooperation, time management, while fostering professional attitudes, environmental protection awareness and social responsibility... The article affirms that experiential learning is an effective model for training technical and technological teachers and recommends continuing to maintain and expand similar activities in the faculty's training program.

Keywords: experiential learning activities, theory, technical training

Nhận bài: 08/10/2025

Phản biện: 10/11/2025

Duyệt đăng: 15/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục đại học đang chuyển mạnh sang hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học, việc gắn kết giữa lý thuyết trên lớp với thực tiễn nghề nghiệp là yêu cầu tất yếu, đặc biệt đối với các ngành kỹ thuật và công nghệ. Phương pháp học tập trải nghiệm (Experiential Learning) được xem là một cách tiếp cận hiệu quả, giúp sinh viên không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng, thái độ nghề nghiệp.

Khoa Kỹ thuật & Công nghệ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội với nhiệm vụ đào tạo đội ngũ giáo viên kỹ thuật, công nghệ, các nhà nghiên cứu cho sự nghiệp giáo dục của đất nước, do đó ngay từ khi còn ngồi trên ghế giảng đường đòi hỏi sinh viên phải hiểu rõ cả nguyên lý, cấu tạo, quy trình vận hành các thiết bị – công trình kỹ thuật, lẫn kỹ năng tổ chức hoạt động học tập cho học sinh phổ thông. Trong đó, Thủy điện Hòa Bình công trình thủy điện lớn bậc nhất Việt Nam - là địa điểm có giá trị kỹ thuật, lịch sử và giáo dục rất cao, thích hợp để tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm. Bài

viết: Mô tả quy trình tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm tại Thủy điện Hòa Bình cho sinh viên năm ba; Đánh giá hiệu quả hoạt động thông qua khảo sát và các sản phẩm học tập của sinh viên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

• Đối tượng:

- Hơn 100 sinh viên năm cuối K72_ tổ chức vào ngày 15–16/3/2025

- Gần 100 sinh viên năm cuối K71 _tổ chức vào ngày 23-24/3/2024

• **Phạm vi:** Chuyến học tập trải nghiệm đều được tổ chức trong 2 ngày tại Thủy điện Hòa Bình và Resort Ivory.

2.2. Cơ sở lý luận và vai trò của học tập trải nghiệm

Học tập trải nghiệm là phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm, nhấn mạnh vào quá trình “học thông qua làm” và rút ra bài học từ trải nghiệm thực tiễn. Theo chu trình học tập trải nghiệm của Kolb (1984), sinh viên cần trải qua bốn bước:

1. Trải nghiệm cụ thể (Concrete Experience)
2. Quan sát và phản ánh (Reflective Observation)
3. Khái quát hóa (Abstract Conceptualization)
4. Thử nghiệm tích cực (Active Experimentation)

Với hoạt động tham quan – trải nghiệm tại Thủy điện Hòa Bình đáp ứng đầy đủ chu trình này: sinh viên được trực tiếp tham quan (trải nghiệm cụ thể – tham gia hoạt động thực tế), lắng nghe thuyết minh (quan sát – phản ánh – suy ngẫm về trải nghiệm đã có), so sánh với kiến thức lý thuyết (khái quát hóa – liên hệ, so sánh với lý thuyết) và viết bài thu hoạch, chia sẻ cảm nhận (thử nghiệm tích cực – áp dụng kiến thức, kỹ năng vào tình huống mới).

Phương pháp này giúp sinh viên:

- Nắm vững lịch sử hình thành, nguyên lý, cấu tạo và quy trình vận hành công trình Thủy điện Hòa Bình.
- Rèn luyện kỹ năng mềm: giao tiếp, hợp tác nhóm, quản lý thời gian...
- Hình thành thái độ nghề nghiệp tích cực và tinh thần trách nhiệm xã hội.

2.3. Quy trình tổ chức chuyến học tập trải nghiệm

2.3.1. Công tác chuẩn bị

Xây dựng kế hoạch chi tiết: phân công nhiệm vụ cho cán bộ phụ trách, liên hệ đối tác (Thủy điện Hòa Bình, Resort Ivory, đơn vị vận chuyển).

Nhân sự: cán bộ phụ trách chính là các bộ môn chuyên môn như bộ môn Công nghệ Điện – Điện tử (năm 2024), bộ môn Công nghệ Cơ khí – Động lực (năm 2025) phối hợp cùng cán bộ, giảng viên trong khoa, đội ngũ sinh viên là cán bộ đại diện cho các lớp tham gia và các bên liên quan.

Hậu cần: xe đưa đón, đặt phòng resort, chuẩn bị bữa ăn, đạo cụ team building, quà tặng Gala.

Kế hoạch chi tiết: Xây dựng lịch trình, phân công nhiệm vụ, phổ biến nội quy cho sinh viên.

2.3.2. Nội dung hoạt động

• Ngày 1:

Sáng: Sinh viên tham quan Thủy điện Hòa Bình, nghe thuyết minh về lịch sử xây dựng, nguyên lý hoạt động; tham quan tượng đài Bác Hồ, Bức thư thế kỷ, đài tưởng niệm, các tổ máy, đập tràn...

Chiều: Sinh viên được tham gia và tổ chức chương trình team building tại khuôn viên resort với các trò chơi tập thể nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, rèn luyện các kỹ năng mềm...

Tối: Sinh viên tham gia chương trình gala giao lưu văn nghệ giữa các lớp.

• Ngày 2:

Buổi sáng: Sinh viên tự do trải nghiệm tiện ích resort hòa mình với không gian thiên nhiên tại núi rừng Tây Bắc

Trưa: Trả phòng, di chuyển về Hà Nội.

2.3.3. Sản phẩm học tập

Bài thu hoạch cá nhân của sinh viên: phản ánh kiến thức thu được, so sánh kiến thức giữa lý thuyết và thực tế.

Qua 2 chuyến đi mà tác giả trực tiếp trong ban tổ chức, kết quả đã thu được hơn 200 báo cáo. Nhìn chung các báo cáo đều đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu chuyến đi, sinh viên đã có những hiểu biết về lịch sử quá trình xây dựng thủy điện Hòa Bình, nguyên lý hoạt động của công trình và nhận thấy được

Video tổng kết: nhóm truyền thông ghi hình và dựng clip 3–5 phút.

2.4. Kết quả khảo sát và phân tích

2.4.1. Mức độ hài lòng và cảm nhận chung

Bảng 1. Cảm nhận của sinh viên về chuyến đi

STT	Mức đánh giá	Số lượng (sinh viên)	Tỷ lệ (%)
1	Rất bổ ích	54	63,5%
2	Khá bổ ích	25	29,4%
3	Bình thường	3	3,5%

Qua kết quả khảo sát, đa số sinh viên đều có cảm nhận tích cực về chuyến đi. Có đến 63,5% sinh viên đánh giá chuyến đi “rất bổ ích” và 29,4% cho rằng “khá bổ ích”, cho thấy hoạt động mang lại

không ít giá trị về kiến thức lẫn trải nghiệm thực tế. Chỉ 3,5% sinh viên nhận xét ở mức “bình thường”, chứng tỏ chất lượng trải nghiệm nhìn chung đáp ứng được mong đợi của phần lớn người tham gia.

Bảng 2. Mức độ hài lòng của sinh viên đối với công tác tổ chức

STT	Mức độ hài lòng	Số lượng (sinh viên)	Tỷ lệ (%)
1	Rất hài lòng	50	58,8%
2	Hài lòng	29	34,4%
3	Bình thường	3	3,6%

Đối với công tác tổ chức, sinh viên ghi nhận tinh thần chuẩn bị chu đáo và sự phối hợp hiệu quả của ban tổ chức.

Những kết quả này cho thấy chương trình được tổ chức khoa học, đảm bảo an toàn và tạo được sự tin tưởng, hài lòng cho sinh viên tham gia.

2.4.2. Giá trị đạt được

Kiến thức: Qua chuyến trải nghiệm đã giúp sinh viên nắm vững hơn về nguyên lý hoạt động và cấu tạo của công trình thủy điện; hiểu rõ vai trò của năng lượng tái tạo trong phát triển bền vững. Có sự so sánh giữa kiến thức đã học với thực tiễn...

Kỹ năng: Phát triển kỹ năng hợp tác nhóm, giao tiếp, quản lý thời gian, xử lý tình huống...

Thái độ: Tăng tinh thần trách nhiệm, ý thức bảo vệ môi trường, trân trọng giá trị công trình quốc gia.

III. KẾT LUẬN

Hoạt động học tập trải nghiệm tại Thủy điện Hòa Bình cho sinh viên Khoa Sư phạm Kỹ thuật – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã chứng minh tính hiệu quả và cần thiết trong việc gắn kết lý thuyết với thực tiễn nghề nghiệp. Thông qua chuỗi

hoạt động tham quan công trình, nghe thuyết minh, tham gia team building và Gala giao lưu, sinh viên không chỉ được củng cố kiến thức chuyên môn về công nghệ thủy điện mà còn phát triển các năng lực quan trọng như tư duy phản biện, kỹ năng hợp tác, giao tiếp và thích ứng môi trường thực tế.

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của sinh viên rất cao, khẳng định mô hình học tập trải nghiệm này phù hợp với mục tiêu đào tạo đội ngũ giáo viên kỹ thuật – công nghệ trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Bên cạnh giá trị kiến thức và kỹ năng, hoạt động còn góp phần bồi dưỡng thái độ nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội và sự trân trọng đối với các công trình mang tính biểu tượng quốc gia.

Từ những kết quả đạt được, có thể khẳng định rằng các chương trình học tập trải nghiệm như tại Thủy điện Hòa Bình cần được duy trì, hoàn thiện và mở rộng trong những năm tiếp theo. Đây là hướng tiếp cận hiệu quả, giúp sinh viên phát triển toàn diện và trở thành những nhà giáo, kỹ sư giáo dục có năng lực, bản lĩnh và hiểu biết sâu sắc về thực tiễn ngành nghề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Minh Hòa (2019). *Giáo dục tự học và phương pháp dạy học tích cực*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Lý Quang Thắng (2021). *Phương pháp dạy học tích cực và ứng dụng trong giáo dục phổ thông*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Hữu Chí (2018). *Giáo dục và phát triển năng lực tự học ở học sinh phổ thông*. Nhà xuất bản Giáo dục.